

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 189/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị Mỹ H – Sinh năm 1995;

HKTT: Khu phố ĐT 2, thị trấn PH, huyện PH, tỉnh Phú Yên. Chỗ ở hiện nay: Thôn HĐ, xã AM, huyện TA, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Trọng T, sinh năm 1997;

Trú tại: Khu phố ĐT 2, thị trấn PH, huyện PH, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị Mỹ H và anh Nguyễn Trọng T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Trương Thị Mỹ H và anh Nguyễn Trọng T có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Minh K, sinh ngày 19/6/2018. Khi ly hôn chị H và anh T thỏa thuận giao con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Trọng T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 9/2022 và chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng khi phát sinh các trường hợp quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình.

Anh Nguyễn Trọng T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Trương Thị Mỹ H và anh Nguyễn Trọng T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trương Thị Mỹ H tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm đối với phần nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của anh Nguyễn Trọng T. Được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) chị H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004150 ngày 11/8/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện PH, tỉnh Phú Yên, chị Trương Thị Mỹ H đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện PH;
- Chi cục THADS H. PH;
- UBND TT PH, H. PH (CNKH số 54/2017, ngày 14/8/2017);
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

Thẩm Phán

(đã ký)

Trần Minh Nhật